TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HNGĐ - ST
Ngày 12 - 5 - 2022
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thơi
2. Ông Phan Kiên Nhẫn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 168/2022/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Huỳnh A, sinh năm 1988 – có mặt

- *Bị đơn:* Anh Đặng Hoàng V, sinh năm 1991 – có đơn xét xử vắng mặt

Cùng địa chỉ: Khóm X, thị trấn T, huyện T1, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 18/3/2022 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Huỳnh A trình bày:

Về hôn nhân: Chị Huỳnh A và anh V cưới nhau vào năm 2011, hôn nhân do quen biết; chị Huỳnh Avà anh V tự nguyện đi đến hôn nhân với nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 28/5/2014 tại Ủy ban nhân dân thị trấn thị trấn T, huyện T1, tỉnh V. Thời gian vợ chồng hạnh phúc khoảng 7 năm, đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân cho đến nay.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn chị Huỳnh A trình bày là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh V không lo làm ăn, không

quan tâm, chăm sóc gia đình. Ngoài ra anh V thường xuyên đánh đập chị Huỳnh A. Chị Huỳnh A nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh V.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Huỳnh A và anh Đặng Hoàng V không có con chung và con nuôi.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Thị Huỳnh A không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Bị đơn anh Đặng Hoàng V: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tại các Điều 196, 208 của Bộ luật Tố tụng dân sự cho anh V, nhưng anh V không có ý kiến gì bằng văn bản và vắng mặt đến lần thứ hai không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do vậy, Tòa án căn cứ vào điểm d khoản 3 Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

- Các tài liệu, chứng cứ của vụ án: Đã được Tòa án công khai tại Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vào ngày 25/4/2022.

- Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh: Căn cứ vào bản chính Giấy chứng nhận kết hôn giữa anh Đặng Hoàng V với chị Nguyễn Thị Huỳnh A được Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T1, tỉnh V cấp ngày 28/5/2014 thì anh V và chị Huỳnh A là hôn nhân hợp pháp.

- Các tình tiết, sự kiện mà các bên đương sự thống nhất, không thống nhất:

Tòa án đã thông báo về việc thụ lý vụ án và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải cho anh V, nhưng anh V không có ý kiến gì bằng văn bản và qua hai lần tống đạt thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải thì anh V cũng không tham dự nên không xác định được sự thống nhất và không thống nhất của các đương sự trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Theo nội dung đơn khởi kiện của chị Huỳnh A yêu cầu ly hôn với anh V là tranh chấp về ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại huyện Tam Bình, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình.

[2]. *Về trình tự, thủ tục tố tụng:* Tòa án nhân dân huyện Tam Bình tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các tài liệu, chứng cứ do đương sự tự giao nộp, Tòa án không tiến hành

thu thập tài liệu, chứng cứ; các bên đương sự là người đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất tâm thần nên vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp phải tham gia kiểm sát việc tuân thủ theo pháp luật tại phiên tòa, theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngày 21/4/2022 anh V có đơn yêu cầu xét xử vắng nên Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh V.

[2]. *Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

- Về hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh A với anh V là có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa chị Huỳnh A với anh V là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Trong thời gian ly thân anh V và chị Huỳnh A không quan tâm chăm sóc với nhau, không tự đoàn tụ được với nhau. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh V. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Huỳnh A với anh V đã trầm trọng, không còn đời sống chung của vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 2, Điều 19, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh A với anh V; cho chị Huỳnh A được ly hôn với anh V.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Huỳnh A và anh Đặng Hoàng V không có con chung và con nuôi.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Thị Huỳnh A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh A phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 2, Điều 19, khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Huỳnh A.

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Huỳnh A và anh Đặng Hoàng V.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Huỳnh A và anh Đặng Hoàng V không có con chung và con nuôi.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Thị Huỳnh A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Huỳnh A phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Huỳnh A đã nộp theo biên lai thu số No 0010621 ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình nên chị Huỳnh A không phải nộp thêm.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị Huỳnh A có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Anh Đặng Hoàng V vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS H. Tam Bình;
- Đương sự;
- UBND thị trấn T, huyện T1, tỉnh V;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Nguyễn Văn Cảnh